TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: **56**/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 14 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 130/2025/TLST – HNGĐ, ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc "Ly hôn" giữa:

1. N đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: ấp G, xã N, huyện B, tỉnh Bến Tre nay là ấp G, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Chị Đoàn Kim N, sinh năm 1986; Nơi cư trú: ấp G, xã N, huyện B, tỉnh Bến Tre nay là ấp G, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh T và chị Đoàn Kim N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Minh T và chị Đoàn Kim N khai không có nên không xem xét giải quyết

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Minh T và chị Đoàn Kim N khai không có nên không xem xét giải quyết

Về nợ chung: Anh Nguyễn Minh T và chị Đoàn Kim N khai không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), anh Nguyễn Minh T có nghĩa vụ chịu nhưng được khấu trừ

vào tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp theo biên lai thu số 0009503 ngày 02/6/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc nay là Phòng Thi hành án dan sự Khu vực 6 - Vĩnh Long. Hoàn trả cho anh T 150.000 đồng theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 6 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Nhuận Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm